

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-TH

Bình Định, ngày tháng năm 2021

V/v báo cáo kết quả giám sát tài
chính 06 tháng đầu năm 2021
của doanh nghiệp do Nhà nước
nắm giữ 100% vốn điều lệ
trên địa bàn tỉnh

Kính gửi: Bộ Tài chính

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước; Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước.

Sau khi rà soát, tổng hợp kết quả tài chính 06 tháng đầu năm 2021 tại 05 doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ trên địa bàn tỉnh Bình Định, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo một số nội dung liên quan như sau:

I. Số lượng doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ:

Các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ trên địa bàn tỉnh Bình Định thực hiện giám sát tài chính 06 tháng đầu năm 2021 gồm:

1. Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định;
2. Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Bình Định;
3. Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn;
4. Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh;
5. Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn.

II. Mẫu biểu báo cáo:

1. Kết quả giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp trong 06 tháng đầu năm 2021:

- Tình hình đầu tư vốn nhà nước để thành lập doanh nghiệp nhà nước (Biểu số 01.A): không phát sinh.

- Tình hình đầu tư vốn nhà nước để bổ sung vốn điều lệ tại doanh nghiệp nhà nước đang hoạt động (Biểu số 01.B): có phát sinh.

- Tình hình đầu tư vốn nhà nước để bổ sung vốn tại công ty cổ phần, công

ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên (Biểu số 01.C): không phát sinh.

- Tình hình đầu tư vốn nhà nước để mua lại một phần hoặc toàn bộ doanh nghiệp (Biểu số 01.D): không phát sinh.

2. Kết quả giám sát tài chính trong 06 tháng đầu năm 2021:

- Báo cáo giám sát tài chính 06 tháng đầu năm 2021 cụ thể từng doanh nghiệp theo Biểu số 01.

- Báo cáo kết quả giám sát tài chính 06 tháng đầu năm 2021 của các doanh nghiệp theo Biểu số 03.

3. Kết quả giám sát vốn của 05 doanh nghiệp đầu tư ra nước ngoài trong 06 tháng đầu năm 2021:

Qua giám sát, tại thời điểm 31/6/2021 cả 05/05 doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ trên địa bàn tỉnh đều không có dự án đầu tư ra nước ngoài. Mẫu biểu báo cáo cụ thể:

- Báo cáo tình hình đầu tư ra nước ngoài và thu hồi vốn đầu tư (Biểu số 04.A): không phát sinh.

- Báo cáo tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các dự án đầu tư tại nước ngoài (Biểu số 04.B): không phát sinh.

Trên đây là kết quả giám sát tài chính 06 tháng đầu năm 2021 của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ trên địa bàn tỉnh Bình Định, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp và chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục TCDN – BTC (để báo cáo);
- CT, PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- Các Sở: TC, KH&ĐT;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tự Công Hoàng

BÁO CÁO TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ BỔ SUNG VỐN ĐIỀU LỆ ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC ĐANG HOẠT ĐỘNG TRONG 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

(Kèm theo Công văn số: /UBND-TH ngày /8/2021 của UBND tỉnh Bình Định)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Tên doanh nghiệp	Ngành nghề/lĩnh vực kinh doanh	Cơ quan phê duyệt chủ trương đầu tư	Cơ quan thẩm định	Cơ quan quyết định đầu tư	Quy mô vốn điều lệ			Nguồn bổ sung vốn điều lệ						Tình hình đầu tư bổ sung vốn điều lệ			Ghi chú		
						Trước khi bổ sung	Bổ sung	Sau khi bổ sung	NSTW	NSDP	Quỹ HTSX và PTDN	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ HTSXDN tại DN	Khác	Bổ sung trong kỳ báo cáo	Đầu tư lũy kế	Còn phải đầu tư			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(7)+(8)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)=(8)-(17)	(19)		
1	Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn	Trồng, chăm sóc và quản lý bảo vệ rừng,...	Công văn số 5037/VPCP-KTTH ngày 23/6/2020 của Văn phòng Chính phủ	Công văn số 2952/UBND-TH ngày 09/5/2020 của UBND tỉnh Bình Định	Quyết định số 3175/QĐ-UBND ngày 05/8/2020 của UBND tỉnh Bình Định	19.310	22.915	42.225	0	0	0	1.408	0	0	1.408	22.915	0			
2	Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh					27.219	19.609	46.828	0	0	0	0	0	0	0	0	0	18.773	836	
3	Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn					36.727	11.123	47.850	0	0	0	0	0	0	0	0	0	10.241	882	
TỔNG CỘNG						83.256	53.647	136.903	0	0	0	1.408	0	0	1.408	51.930	1.717			

BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÀI CHÍNH

(Kèm theo Công văn số: /UBND-TH ngày /8/2021 của UBND tỉnh Bình Định)

[Năm [Kỳ] Báo cáo: 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

ĐVT: triệu đồng

TT	Tên doanh nghiệp	Tổng doanh thu	Lợi nhuận thực hiện	Nợ ngân sách	Có dấu hiệu mất an toàn về tài chính	Ghi chú
1	Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định	28.986	0	544	không	
2	Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Bình Định	208.044	14.712	97.603	không	
3	Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn	25.755	6.744	1.553	không	
4	Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh	28.275	5.396	471	không	
5	Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn	16.265	1.375	682	không	

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI

(Kèm theo Công văn số: /UBND-TH ngày /8/2021 của UBND tỉnh Bình Định)

Kỳ báo cáo: 06 tháng đầu năm 2021

Đơn vị: nghìn USD

TT	Tên doanh nghiệp/ dự án	Tổng tài sản	Tổng nguồn vốn						Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh						Lợi nhuận và sử dụng lợi nhuận được chia				Thực hiện nghĩa vụ với NSNN trong kỳ báo cáo				
			Tổng	Nợ phải trả			Vốn chủ sở hữu			Doanh thu		Lợi nhuận sau thuế		Tỷ suất lợi nhuận		Lợi nhuận được chia của NĐT VN		Tình hình sử dụng lợi nhuận được chia					
				Tổng nợ phải trả	Trong đó: vay từ NĐT Việt Nam		Vốn chủ sở hữu	Vốn đầu tư của CSH	Lợi nhuận/lỗ lũy kế	Kỳ trước	Kỳ báo cáo	Kỳ trước	Kỳ báo cáo	ROE	ROA	Kỳ trước	Kỳ báo cáo	Tái đầu tư	Chuyển về nước	Sử dụng khác	Phải nộp	Đã nộp	
					Tổng giá trị các khoản vay	Lãi suất TB các khoản vay																	Lãi vay phải trả trong kỳ báo cáo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)
I	Tập đoàn/Tổng công ty																						
I	Công ty mẹ																						
1.1																							
1.2																							
2	Công ty con																						
3	Công ty do công ty mẹ và công ty con																						
II	Công ty																						
	Tổng cộng																						